

Số: 1797/TTr-UBND

Gia Lai, ngày 12 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

- Qua công tác thống kê, theo dõi, hiện trên địa bàn tỉnh có 1.616 khu dân cư và 10.614 cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy (*lực lượng Công an quản lý 2.482 cơ sở, Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý 8.132 cơ sở*), trong đó có khoảng 1.224 cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ và một số cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy đã đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực. So với tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành, các cơ sở này chủ yếu không đảm bảo yêu cầu về khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy, giải pháp ngăn cháy, lối thoát nạn, giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, hệ thống kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy. Một số tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành (*QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình; QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng; QCVN 01:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu; QCVN 04:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Nhà chung cư; TCVN 9211:2012 Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng, ...*) đã bổ sung thêm một số yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy ở mức độ cao hơn so với quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn ở thời điểm các cơ sở này tiến hành xây dựng. Do đó, việc hướng dẫn để cơ sở cải tạo, sửa chữa theo đúng các quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành là rất khó thực hiện và nhiều cơ sở không thể thực hiện được. Mặt khác, các cơ sở

không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào hoạt động trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao do công nghệ sản xuất cũ, lạc hậu, hệ thống kỹ thuật, kết cấu công trình, nhà xưởng... xuống cấp và việc tổ chức cứu chữa, ngăn chặn cháy lan, thoát nạn rất khó khăn, khi xảy ra cháy, nổ sẽ gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

- Theo số liệu thống kê, từ năm 2001 đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 626 vụ cháy tại các cơ sở, làm chết 27 người, bị thương 46 người, thiệt hại về tài sản ước tính thành tiền hơn 233 tỷ đồng, trong đó, đáng chú ý đã xảy ra cháy tại một số cơ sở đưa vào hoạt động trước năm 2001 (như Chợ Trà Bá - thiệt hại 2,3 tỷ đồng, Cửa hàng xăng dầu Nguyễn Văn Tạo – làm 01 người chết), đó là số thiệt hại trực tiếp mà cơ quan chức năng thống kê được, còn những thiệt hại gián tiếp do cháy, nổ gây ra nhưng không thống kê được là rất lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của người dân và an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Tại khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 22 tháng 11 năm 2013 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2014, quy định: “*Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực. Đối với kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải có phương án di chuyển, bảo đảm khoảng cách an toàn*”.

- Ngày 08 tháng 4 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 493/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, trong đó có nội dung: “*Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiên cứu các giải pháp, phương án di chuyển hoặc cải tạo, nâng cấp các cơ sở không đảm bảo yêu cầu an toàn PCCC và điều kiện thoát nạn được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy có hiệu lực (đặc biệt là chợ, nhà cao tầng, công trình công cộng tập trung đông người, cơ sở sản xuất, chế biến hóa chất, hàng hóa dễ cháy, nổ) để tăng cường điều kiện thoát nạn và bảo đảm an toàn PCCC, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định*”.

- Ngày 11 tháng 5 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 630/QĐ-TTg về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Trong đó, có nội dung phân công Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tham mưu Hội đồng nhân dân cùng

cấp ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành.

- Ngay sau đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch số 1359/KH-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, giao Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực trong năm 2021.

Từ cơ sở pháp lý nêu trên và thực tiễn công tác phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh, việc ban hành Nghị quyết quy định xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực là cần thiết và đúng quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện tốt, kịp thời các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp.

- Khắc phục kịp thời các công trình không đảm bảo điều kiện, yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với công tác phòng cháy và chữa cháy trong quá trình hoạt động, kinh doanh, sản xuất.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phải đảm bảo theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Bảo đảm tuân thủ, phù hợp với các quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản khác có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, cơ quan chủ trì soạn thảo (*Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Công an tỉnh chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết*) đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Công an tỉnh đã tổ chức rà soát, tổng hợp đánh giá thực trạng các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào hoạt động trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; xây dựng dự thảo tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

2. Ngày 20 tháng 5 năm 2021, Công an tỉnh có công văn số 783/CAT-PC07 về việc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh xin chủ trương xây dựng Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

3. Ngày 13 tháng 6 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 895/TTr-UBND về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Ngày 14 tháng 7 năm 2021, Hội đồng nhân dân tỉnh có Thông báo số 08/TB-HĐND về việc Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đối với 05 nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó chấp thuận để Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

5. Ngày 22 tháng 7 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh có công văn số 3146/VP-KTTH về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó có giao Công an tỉnh là cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực. Cơ quan soạn thảo đã hoàn thành Dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến của các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở chịu tác động đối với Dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, đề nghị Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải toàn văn Dự thảo Nghị quyết; đăng tải nội dung dự thảo trên Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân.

6. Sau khi tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức, các cơ sở có liên quan, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, cơ quan chủ trì soạn thảo đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết:

Bố cục của dự thảo Nghị quyết gồm phần căn cứ pháp lý, 05 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng.

- Điều 3. Xử lý đối với cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

- Điều 4. Các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường.

- Điều 5. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- Quy định các biện pháp, giải pháp kỹ thuật tăng cường, bổ sung đối với từng nội dung không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, cụ thể:

- + Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng: Thực hiện bố trí, sắp xếp lại công năng của các tầng, các khu vực trong cơ sở phù hợp với các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với từng loại hình cơ sở.

- + Giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Thực hiện một trong các giải pháp đảm bảo cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy có thể tiếp cận đến nhà, công trình thuận lợi, an toàn, triển khai hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đường giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ sở không đảm bảo quy định tại điểm 6.2 khoản 6 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (QCVN 06:2021/BXD).

- + Lối ra thoát nạn: Theo từng loại hình cơ sở phải đảm bảo yêu cầu về lối ra thoát nạn, lối ra khẩn cấp, đường thoát nạn quy định tại Khoản 3 QCVN 06:2021/BXD. Khi lối ra thoát nạn không đảm bảo số lượng theo quy định thì phải thực hiện đầy đủ các giải pháp bổ sung lối ra thoát nạn đảm bảo an toàn cho người trong đám cháy.

- + Giải pháp ngăn cháy lan: Thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm ngăn cản sự lan truyền của các yếu tố nguy hiểm cháy trong một gian phòng, giữa các gian phòng với nhau, giữa các nhóm gian phòng có tính nguy hiểm cháy theo công năng khác nhau, giữa các khoang cháy cũng như giữa các nhà như nâng bậc chịu lửa của công trình, xây tường ngăn cháy để phân chia thành các khoang cháy không vượt quá diện tích theo quy định, phân chia các khu vực có công năng khác nhau, bổ sung màn ngăn cháy, các hệ thống chữa cháy tự động để giảm cường độ gây cháy, giảm số lượng chất cháy, sắp xếp đảm bảo khoảng cách an toàn đến khu vực có nguồn nhiệt, nguồn lửa.

+ Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy: Trang bị đầy đủ phương tiện phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy theo Tiêu chuẩn quốc gia Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng (TCVN 3890:2009) và giải pháp thay thế.

- Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy phải hoàn thiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường hoặc thực hiện thay đổi tính chất sử dụng nhà, công trình, di dời cơ sở.

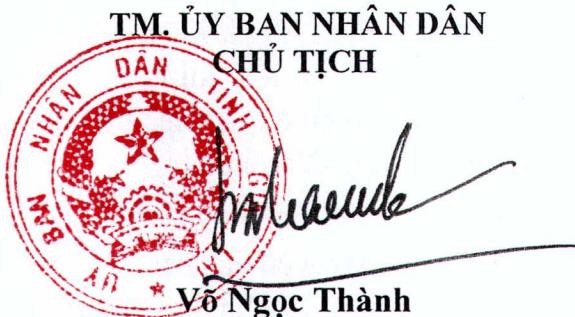
- Người đứng đầu các cơ sở không tổ chức thực hiện, thực hiện không đầy đủ các biện pháp khắc phục, hoặc không thay đổi tính chất sử dụng thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trinh Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; (2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu tác động trực tiếp; (3) Bản sao ý kiến góp ý; (4) Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp).

Noi nhận: 

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.



NGHỊ QUYẾT

Quy định về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngàythángnăm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngàytháng năm 20... của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (trước ngày 04 tháng 10 năm 2001) (sau đây viết là cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (sau đây viết là cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu phòng cháy và chữa cháy).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

Điều 3. Xử lý đối với cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy

1. Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy phải thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.

2. Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy không có khả năng thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường theo quy định tại khoản 1 Điều này thì phải thay đổi tính chất sử dụng nhà, công trình đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Điều 11 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy hoặc di dời cơ sở.

3. Đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2023, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường theo quy định tại khoản 1 Điều này hoặc không thay đổi tính chất sử dụng nhà, công trình, di dời cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều này thì cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 4. Các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường

1. Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng

Thực hiện bố trí, sắp xếp lại công năng của các tầng, các khu vực trong cơ sở phù hợp với các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với từng loại hình cơ sở.

2. Giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Thực hiện một trong các giải pháp đảm bảo cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy có thể tiếp cận đến nhà, công trình thuận lợi, an toàn, triển khai hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đường giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ sở không đảm bảo quy định tại điểm 6.2 khoản 6 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (QCVN 06:2021/BXD) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, cụ thể:

- a) Xem xét đến khả năng tiếp cận thông qua đường cho xe chữa cháy của nhà, công trình liền kề.
- b) Bổ sung các họng tiếp nước từ vị trí xe chữa cháy có thể triển khai tiếp nước đến hệ thống chữa cháy của nhà, công trình.
- c) Trang bị máy bơm chữa cháy khiêng tay kèm theo bổ sung nguồn nước chữa cháy ngoài nhà, công trình (trụ nước chữa cháy đô thị hoặc bến bãy lấy nước, ao, hồ,... cạnh khu vực nhà, công trình).
- d) Trường hợp không có đường cho xe chữa cháy tiếp cận nhà, công trình thì trang bị các lăng giá phun nước được điều khiển bằng tay trong nhà, công trình dọc theo chiều dài phía xe chữa cháy không tiếp cận được, hệ thống lăng giá này được kết nối với hệ thống chữa cháy bằng nước của cơ sở và họng chờ tiếp nước từ xe chữa cháy.
- d) Trường hợp cơ sở có đường cho xe chữa cháy có kích thước nhỏ hơn 3,5m mà lực lượng phòng cháy và chữa cháy không thể tiếp cận được bằng xe chữa cháy thì dọc theo đường cho xe chữa cháy phải mở thêm các cửa chống cháy tiếp cận từ ngoài vào trong, tại mỗi vị trí cửa này phía ngoài nhà phải bố trí 01 họng nước chữa cháy ngoài nhà, công trình và 01 họng nước chữa cháy trong nhà, công trình được kết nối trực tiếp với trụ tiếp nước từ xe chữa cháy tại vị trí xe chữa cháy có thể tiếp cận được.

3. Khoảng cách phòng cháy, chống cháy

Trong trường hợp khoảng cách an toàn giữa các nhà, công trình hiện hữu không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy thì thực hiện một trong các giải pháp sau để giữ nguyên vị trí nhà, công trình:

- a) Trang bị bổ sung đầu phun sprinkler tự động hoặc màn nước ngăn cháy (màn nước ngăn cháy bố trí thành 02 dải cách nhau 0,5m và cường độ phun không nhỏ hơn 1 lít/giây cho mỗi mét chiều dài màn nước tính chung cho cả 02 dải, khoảng thời gian duy trì màn nước ít nhất là 01 giờ) trên các ô cửa sổ, vách kính, tại vị trí bố trí các vật liệu không bảo đảm giới hạn chịu lửa.
- b) Tăng giới hạn chịu lửa cho các vật liệu nằm trên tường ngoài của nhà, công trình.
- c) Xây bổ sung tường, vách ngăn cháy ở mặt tiếp giáp với các nhà, công trình xung quanh.
- d) Tạo vùng ngăn cháy trong nhà, công trình tiếp giáp với tường ngoài (tạo vùng ngăn cháy trong 01 hoặc cả 02 nhà, công trình), đảm bảo tổng chiều rộng

của vùng ngăn cháy không nhỏ hơn khoảng cách an toàn giữa 02 nhà, công trình.

đ) Giảm tải trọng chất cháy bố trí trong nhà, công trình.

e) Đối với các cơ sở có tính chất đặc thù như cửa hàng xăng dầu, cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, trường hợp cơ sở không đảm bảo yêu cầu về khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu (QCVN 01:2020/BCT) ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương thì tùy theo điều kiện của từng cơ sở để áp dụng giải pháp giảm tổng lượng xăng, dầu chứa tại cơ sở phù hợp với cấp cửa hàng xăng dầu hoặc xây dựng tường ngăn cháy đối với cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng.

4. Lối ra thoát nạn

Khi lối ra thoát nạn không đảm bảo số lượng theo quy định tại điểm 3.2 khoản 3 QCVN 06:2021/BXD thì phải thực hiện đầy đủ các giải pháp bổ sung lối ra thoát nạn đảm bảo an toàn cho người trong đám cháy, gồm:

a) Bổ sung lối ra thoát nạn thứ 2 là các thang sắt ngoài nhà, công trình trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy về chiều rộng, độ dốc, số bậc, khả năng chịu lực của cầu kiện thang và phải tính toán các yếu tố tác động đến quá trình thoát nạn khi xảy ra cháy, yếu tố tác động của môi trường xung quanh đến quá trình thoát nạn.

b) Bố trí các lối ra thoát nạn khẩn cấp, lối đi qua ban công, lô gia hoặc mái sang các nhà, công trình liền kề có cùng độ cao. Đồng thời, phải trang bị các thiết bị phục vụ thoát nạn (thang dây, thang móc, ống tụt, dây hạ chậm) để thoát nạn và phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ trong tình huống khẩn cấp.

c) Bổ sung giải pháp về thông báo, tổ chức thoát nạn bằng hệ thống thông báo, hướng dẫn thoát nạn, bố trí người trực 24/24 giờ để kịp thời báo động và hướng dẫn thoát nạn.

d) Không bố trí các vật liệu xây dựng có nguy hiểm cháy, nổ, độc hại với con người trên hành lang và cầu thang thoát nạn; bổ sung các thiết bị, vật dụng để thoát nạn khi có cháy (mặt nạ, khẩu trang phòng độc, thiết bị chiếu sáng cường độ cao).

đ) Trường hợp bố trí các thang hở, thang rẽ quạt phải bổ sung các giải pháp ngăn cháy, chống tụ khói, chỉ dẫn thoát nạn cho các thang bộ, cụ thể: bổ sung các cửa sập ngăn cháy trước lối vào thang, sơn phản quang chỉ dẫn tại các bậc thang rẽ quạt để nhận biết.

5. Giải pháp ngăn cháy lan

Thực hiện một trong các giải pháp sau đây để bảo đảm ngăn cản sự lan truyền của các yếu tố nguy hiểm cháy trong một gian phòng, giữa các gian phòng với nhau, giữa các nhóm gian phòng có tính nguy hiểm cháy theo công năng khác nhau, giữa các khoang cháy cũng như giữa các nhà, công trình:

a) Nâng bậc chịu lửa của nhà, công trình để đảm bảo diện tích khoang cháy

bằng cách tăng giới hạn chịu lửa của các cấu kiện xây dựng.

b) Xây tường ngăn cháy phân chia mặt bằng thành các khoang cháy. Cho phép thay đổi tường ngăn cháy bằng vùng ngăn cháy phù hợp với quy định tại điểm 6.10, 6.11 và 6.12 khoản 6 Tiêu chuẩn Việt Nam phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế (TCVN 2622:1995).

c) Bổ sung giải pháp ngăn cháy cho các khu vực có công năng khác nhau (kho thành phẩm, kho nguyên liệu và khu vực sản xuất, khu vực khác) bằng tường, vách ngăn cháy. Tại các vị trí không thể bố trí các tường, vách ngăn cháy, xem xét thiết kế giải pháp màn nước ngăn cháy, có tính toán đến khả năng lan truyền khói giữa các khoang cháy.

d) Bổ sung các hệ thống, thiết bị chữa cháy (hệ thống chữa cháy tự động bằng nước, thiết bị chữa cháy tự động bằng bột, khí) để hạn chế diện tích, cường độ và thời gian cháy.

đ) Giảm số lượng chất hàng nguy hiểm cháy, nổ; sắp xếp hàng hóa tạo khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy đến khu vực có nguồn nhiệt, nguồn lửa, thiết bị điện.

6. Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy

a) Trang bị đầy đủ phương tiện phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy theo Tiêu chuẩn quốc gia Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng (TCVN 3890:2009), trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này.

b) Thực hiện các giải pháp, trang bị phương tiện, hệ thống kỹ thuật khác thay thế có chức năng tương tự các phương tiện phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm a khoản này, như sau:

- Bổ sung giải pháp mở ô thoáng ở mặt ngoài buồng thang bộ đảm bảo thang được thông gió, thoát khói tự nhiên thay thế hệ thống tăng áp cho buồng thang bộ; mở các ô thoáng nằm trên hành lang thoát nạn để thông gió tự nhiên thay thế hệ thống hút khói hành lang.

- Bổ sung đường cấp nước vào bể nước chữa cháy đảm bảo thời gian cấp nước cho hệ thống chữa cháy bằng nước trong trường hợp khối tích bể nước chữa cháy không đảm bảo yêu cầu.

- Trang bị các hệ thống, thiết bị phòng cháy và chữa cháy mới theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy của nước ngoài phù hợp (hệ thống báo cháy không dây, hệ thống chữa cháy tự động bằng sol - khí, hệ thống chữa cháy khí cục bộ) cho các nhà, công trình hiện hữu để hạn chế việc thi công, sửa chữa ảnh hưởng đến kết cấu của nhà, công trình.

7. Việc thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường quy định tại Điều này phải đảm bảo tuân thủ các yêu

cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy theo quy định pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thi hành Nghị quyết này.
2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản mới.
3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XII Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Cục Pháp chế và CCHC, Tư pháp - Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng TTĐT tỉnh; Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



DANH SÁCH CƠ SỞ ĐƯA VÀO SỬ DỤNG TRƯỚC LUẬT PCCC
SỐ 27/2001/QH CÓ HIỆU LỰC KHÔNG ĐẢM BẢO YÊU CẦU PCCC
(Kèm theo Tờ trình số 1787/TTr-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên cơ sở	Địa điểm xây dựng	Chủ cơ sở	Thời điểm đưa vào hoạt động	Các nội dung tồn tại	Ghi chú
1	Trung tâm thương mại Pleiku	Phường Diên Hồng, TP. Pleiku , Gia Lai	UBND TP Pleiku	1996	<ul style="list-style-type: none"> - Không đảm bảo về đường giao thông phục vụ chữa cháy, đường, lối thoát nạn. - Hệ thống điện lắp đặt không đảm bảo theo quy định. 	
2	Chợ Yên Thế	Phường Yên Thế, TP. Pleiku, Gia Lai Gia Lai	UBND phường Yên Thế	1997	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bể nước chữa cháy, máy bơm chữa cháy. - Không lắp đặt hệ thống chống sét. - Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC, điều kiện ngăn cháy lan và giải pháp thoát nạn 	
3	Chợ Trà Bá	Phường Trà Bá, TP. Pleiku, Gia Lai	UBND phường Trà Bá	2001	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Bể nước chữa cháy không đảm bảo khối tích; + Hệ thống cấp nước chữa cháy không đảm bảo thông số kỹ thuật phục vụ chữa cháy; - Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC. 	
4	Chợ thị trấn Chư Prông	Thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, Gia Lai	UBND thị trấn Chư Prông	1991	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Không lắp đặt hệ thống báo cháy tự động; + Trang bị phương tiện PCCC không đầy đủ. 	
5	CHXD Hợp tác xã nông nghiệp Phú Thiện	Thị trấn Phú Thiện, Huyện Phú Thiện, Gia Lai	HTX Nông nghiệp Phú Thiện	1990	<ul style="list-style-type: none"> - Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC. 	
6	Cửa hàng xăng dầu Tuấn Hùng	Huyện Chư Prông, Gia Lai	DNTN Tuấn Hùng	1998	<ul style="list-style-type: none"> - Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC. 	
7	Cửa hàng xăng dầu Nguyễn Văn Tạo	337 Trường Sơn, Phường Yên Thế, Tp	DNTN Nguyễn Văn Tạo	2000	<ul style="list-style-type: none"> - Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC. 	



	Pleiku, Gia Lai				
8	Cửa hàng xăng dầu Phương Tiến cơ sở 11	Thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, Gia Lai	DNTN Phương Tiến	1999	- Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC.
9	Cửa hàng xăng dầu Đức Tính	Huyện Đăk Pơ, Gia Lai	DNTN Đức Tính	1993	- Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC.
10	Cửa hàng xăng dầu Tân Châu	Thôn Tân Hiệp, Xã Tân An, Huyện Đăk Pơ		1997	- Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC.
11	Cửa hàng xăng dầu Nguyễn Hồng Tám	Phường An Phú, Thị xã An Khê	DNTN Nguyễn Hồng Tám	1993	- Không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC.
12	Nhà xưởng Công ty CP Chè Bàu Cạn	Xã Bàu Cạn, huyện Chư Prông, Gia Lai	Công ty CP Chè Bàu Cạn	1975	- Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Không lắp đặt hệ thống báo cháy tự động; + Không lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy; + Trang bị phương tiện PCCC không đảm bảo theo quy định.
13	Trụ sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	24 Quang Trung, P. Tây Sơn, TP Pleiku, Gia Lai	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1986	- Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Không lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy.
14	Trụ sở Huyện ủy Đak Đoa	Thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, Gia Lai	Huyện ủy Đak Đoa	1999	- Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Không bố trí nguồn nước chữa cháy; + Không lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy; + Không lắp đặt hệ thống báo cháy tự động.
15	XN chế biến mủ cao su – Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông	Xã Ia Drăng, Huyện Chư Prông, Gia Lai	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông	1991	- Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Không lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động; + Không lắp đặt hệ thống báo cháy tự động.
16	Nhà xưởng Công ty CP Chè Biển Hồ	Huyện Chư Păh, Gia Lai	Công ty CP Chè Biển Hồ	1975	- Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Không lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy; + Không lắp đặt hệ thống báo cháy tự động.



17	Nhà kho - Công ty CP Bắc Tây Nguyên	740 Lê Duẩn, xã Chư Á, TP. Pleiku, Gia Lai	Công ty CP Bắc Tây Nguyên	1995	- Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Không lắp đặt hệ thống báo cháy tự động; + Không lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy; + Trang bị phương tiện PCCC không đảm bảo theo quy định.	
18	Nhà kho - Công ty TNHH Vĩnh Hiệp	Phường Thắng Lợi, TP. Pleiku, Gia Lai	Công ty TNHH Vĩnh Hiệp	1999	-- Hệ thống, phương tiện, thiết bị PCCC không đảm bảo: + Không lắp đặt hệ thống báo cháy tự động; + Không lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động;	

Số: 1515/STP-XD&KTVB

V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Gia Lai, ngày 28 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Công an tỉnh.

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1770/CAT-PV01 ngày 17/9/2021 của Công an tỉnh về việc thẩm định hồ sơ dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (sau đây viết là dự thảo văn bản), các tài liệu khác kèm theo Văn bản số 1770/CAT-PV01, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

Thống nhất phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản. Tuy nhiên, đề nghị chỉnh sửa một số nội dung sau:

1. Tại Điều 1

- Ở tên điều, đề nghị sửa như sau: “**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**” nhằm đảm bảo sử dụng từ ngữ chính xác.

- Ở khoản 1

+ Nhằm đảm bảo tính chính xác, thống nhất, đề nghị sửa như sau: “*Các cơ sở không đảm bảo một trong các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Điều 20 Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10...*”

+ Đề nghị sửa nội dung “và các quy định hiện hành” đảm bảo viện dẫn cụ thể văn bản hoặc phần, chương, mục, tiểu mục của văn bản hoặc điều, khoản, điểm của văn bản quy định nội dung cần viện dẫn, đảm bảo nội dung được đầy đủ, rõ ràng.

- Đề nghị bỏ khoản 2, vì không cần thiết, tránh trùng lặp nội dung ở khoản 1.

2. Tại Điều 2

- Đề nghị bổ sung nội dung “không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy” trước nội dung “được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực”.

- Đề nghị chuyển nội dung “*thuộc Danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy và Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.*” sang Điều 1 dự thảo văn bản cho phù hợp.

II. SỰ PHÙ HỢP CỦA NỘI DUNG DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC; TÍNH HỢP HIỀN, TÍNH HỢP PHÁP VÀ TÍNH THÔNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung dự thảo văn bản đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

2. Thẩm quyền ban hành văn bản

Căn cứ Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; khoản 33 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Hội đồng nhân dân tinh ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tinh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực là đúng thẩm quyền.

3. Nội dung dự thảo văn bản

a) Tại phần căn cứ ban hành văn bản

- Đề nghị trình bày chính xác ngày, tháng, năm ban hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

- Đề nghị trình bày chính xác tên gọi của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP như sau: “*Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy*”.

b) Tại Điều 3

- Ở khoản 1, căn cứ khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bỏ khoản 1, vì đã được quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

- Đề nghị bỏ khoản 2, vì không cần thiết, tránh trùng lặp nội dung ở khoản 1 Điều 1.

c) Tại Điều 4

- Ở tên điều, đề nghị sửa tên điều là cụm từ chỉ nội dung chính của điều đồng thời đảm bảo thống nhất với nội dung cụ thể tại điều này.

- Ở khoản 1, khoản 2, đề nghị nghiên cứu xây dựng nội dung đảm bảo quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung đồng thời nội dung đảm bảo rõ ràng.

- Đề nghị bỏ khoản 3, vì không cần thiết.

- Ở khoản 4

Căn cứ khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định:

“Điều 14. Những hành vi bị nghiêm cấm

...

4. Quy định thủ tục hành chính trong thông tư, thông tư liên tịch, quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này.”

Căn cứ quy định nêu trên, đề nghị nghiên cứu lại nội dung tại khoản 4; xây dựng nội dung đảm bảo không vi phạm hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

d) Tại Điều 5

- Ở tên điều, nhằm đảm bảo tính thống nhất, ngắn gọn, đề nghị sửa như sau: “**Điều 5. Xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực”.**

- Ở khoản 1

+ Đề nghị xây dựng nội dung đảm bảo quy định cụ thể, rõ ràng đồng thời đảm bảo tính thống nhất của dự thảo văn bản, trong đó cần xác định cụ thể, chính xác trường hợp bắt buộc phải thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy; trường hợp không phải thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy nhưng phải thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường.

+ Đề nghị bỏ nội dung “trên địa bàn tỉnh Gia Lai”, vì không cần thiết.

+ Đề nghị sửa nội dung “phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy”, “không đáp ứng được các yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành” đảm bảo viện dẫn cụ thể văn bản hoặc phần, chương, mục, tiểu mục của văn bản hoặc

điều, khoản, điểm của văn bản quy định nội dung cần viêc dẫn; đồng thời đảm bảo nội dung được rõ ràng.

Tương tự, đề nghị chỉnh sửa các nội dung khác tại dự thảo phụ lục như: nội dung “*quy định tại các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành*”; nội dung “*theo quy định*”; nội dung “*đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy*”, nội dung “*đảm bảo quy định*”; nội dung “*đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành*”; nội dung “*theo quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành*;...

- Ở khoản 2, đề nghị xây dựng nội dung tại khoản này là nội dung về xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 33 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy (xử lý cơ sở không thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy hoặc không thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường đảm bảo thống nhất với nội dung được xây dựng tại khoản 1).

- Ở khoản 3, đề nghị xây dựng nội dung đảm bảo rõ ràng, thống nhất, đầy đủ.

đ) Tại khoản 2 Điều 6, căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, đề nghị bỏ nội dung “*Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tinh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.*”.

e) Tại dự thảo phụ lục

- Căn cứ mẫu số 16 phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đồng thời để đảm bảo bối cảnh nội dung hợp lý, đề nghị xây dựng thành 01 Chương riêng tại dự thảo văn bản.

Theo đó, đề nghị chỉnh sửa các nội dung khác có liên quan tại dự thảo văn bản đảm bảo tính thống nhất.

- Ở khoản 2

+ Đề nghị sửa nội dung “*quy định tại Điều 6.2 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình 06:2021/BXD của Bộ Xây dựng (sau đây gọi tắt là QCVN 06:2021/BXD)*” như sau: “*quy định tại điểm 6.2 khoản 6 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình ban hành kèm theo Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (viết tắt là QCVN 06:2021/BXD)*”.

Tương tự, ở khoản 4, sửa nội dung “*theo quy định tại Điều 3.2 QCVN 06:2021/BXD*” thành “*theo quy định tại điểm 3.2 khoản 3 QCVN 06:2021/BXD*”.

+ Đề nghị sửa nội dung “*các giải pháp như:*” đảm bảo tính áp dụng bắt buộc của quy định đồng thời xác định cụ thể việc thực hiện các giải pháp (thực hiện một trong các giải pháp hay thực hiện đầy đủ các giải pháp).

Đề nghị chỉnh sửa các nội dung tương tự khác tại dự thảo phụ lục.

+ Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*đường giao thông nội bộ của công trình liền kề*”; đảm bảo sử dụng từ ngữ chính xác.

- Ở khoản 3: Sửa nội dung “*cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau ...*” thành “*áp dụng một trong các giải pháp sau ...*”.

- Ở khoản 4

+ Đề nghị xác định cụ thể việc thực hiện các giải pháp (*thực hiện một trong các giải pháp hay thực hiện đầy đủ các giải pháp*).

+ Đề nghị chỉnh sửa nội dung “*Không bố trí các vật liệu xây dựng có nguy hiểm cháy, nổ, độc cao*” đảm bảo nội dung được rõ ràng, dễ hiểu.

- Ở điểm a khoản 6, đề nghị làm rõ việc trang bị phương tiện về phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy có bắt buộc phải thực hiện? xây dựng nội dung đảm bảo rõ ràng, thống nhất, không trùng lặp nội dung tại khoản 1 Điều 5 dự thảo văn bản.

- Đề nghị sử dụng từ ngữ đảm bảo chính xác, thống nhất như: “*cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở*”, “*chủ cơ sở*”; “*không đáp ứng được các yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành*”, “*không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy*”, “*không đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy*”; “*các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường để khắc phục...*”, “*các biện pháp khắc phục*”, “*các biện pháp, giải pháp bổ sung, tăng cường để khắc phục ...*”; “*lực lượng phòng cháy và chữa cháy và CNCH*”, “*lực lượng chữa cháy*”; “*lối thoát nạn*”, “*lối ra thoát nạn*”; “*nha, công trình*”, “*ngôi nhà*”, “*công trình*”, “*nhà*”; “*CNCH*;...

III. SỰ PHÙ HỢP CỦA NỘI DUNG DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI VĂN BẢN ĐÃ GIAO CHO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUY ĐỊNH CHI TIẾT

Tương tự các ý kiến nêu tại mục I, mục II Văn bản này, đề nghị chỉnh sửa nội dung dự thảo văn bản để đảm bảo phù hợp với nội dung giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết tại khoản 33 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy.

IV. NGÔN NGỮ VÀ KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN

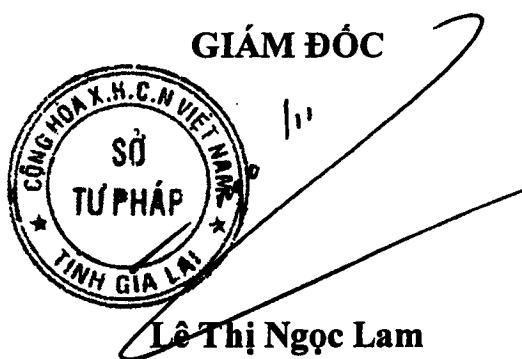
Đề nghị đối chiếu dự thảo văn bản với mẫu số 16 phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; chỉnh sửa một số lỗi về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản như:

- Thông nhất kiểu chữ trình bày tại dự thảo văn bản (*Times New Roman/Times New Roman Bold*);
- Trình bày đường kẻ ngang, nét liền phía dưới tên cơ quan ban hành văn bản có độ dài bằng từ 1/3 đến 1/2 độ dài của dòng chữ và đặt ở giữa, cân đối so với dòng chữ;
- Trình bày phần căn cứ ban hành văn bản như sau: “*sau mỗi căn cứ phải xuống dòng*”;
- Đánh số thứ tự của dự thảo văn bản đúng quy định tại Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;...

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo văn bản. Đề nghị Công an tỉnh nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo văn bản; giải trình việc tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Dự thảo văn bản đảm bảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi các nội dung nêu tại văn bản này được hoàn thiện, thông nhất với văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: XD&KTVB; VT/TP.



Lê Thị Ngọc Lam

Gia Lai, ngày 29 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết về xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai.

Ngày 17/9/2021, Công an tỉnh có Công văn số 1770/CAT-PV01 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết về xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Ngày 28/9/2019, Sở Tư pháp có Công văn số 1515/STP-XD&KTVB về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết về xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Qua nghiên cứu, Công an tỉnh báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp như sau:

1. Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản

Công an tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

a) Tại phần căn cứ ban hành văn bản

- Ý kiến thẩm định:

"- Đề nghị trình bày chính xác ngày, tháng, năm ban hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

- Đề nghị trình bày chính xác tên gọi của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP như sau: "Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy".

- Ý kiến tiếp thu, giải trình: Công an tỉnh tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết, cụ thể: Sửa ngày, tháng, năm ban hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (22 tháng 11 năm 2013) và tên gọi của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP quy định chi tiết

một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

b) Tại Điều 3

- **Ý kiến tham định:**

“- Ở khoản 1, căn cứ khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bỏ khoản 1, vì đã được quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

- Đề nghị bỏ khoản 2, vì không cần thiết, tránh trùng lắp nội dung ở khoản 1 Điều 1.”.

- **Ý kiến tiếp thu, giải trình:** Công an tỉnh tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và chính sửa dự thảo Nghị quyết, cụ thể: bỏ khoản 1 và khoản 2, đồng thời bỏ Điều 3. Giải thích từ ngữ.

c) Tại Điều 4

- **Ý kiến tham định:**

“- Ở tên điều, đề nghị sửa tên điều là cụm từ chỉ nội dung chính của điều đồng thời đảm bảo thống nhất với nội dung cụ thể tại điều này.

- Ở khoản 1, khoản 2, đề nghị nghiên cứu xây dựng nội dung đảm bảo quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung đồng thời nội dung đảm bảo rõ ràng.

- Đề nghị bỏ khoản 3, vì không cần thiết.

- Ở khoản 4 Căn cứ khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định:

“Điều 14. Những hành vi bị nghiêm cấm

4. Quy định thủ tục hành chính trong thông tư, thông tư liên tịch, quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này.”

Căn cứ quy định nêu trên, đề nghị nghiên cứu lại nội dung tại khoản 4; xây dựng nội dung đảm bảo không vi phạm hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).”

- **Ý kiến tiếp thu, giải trình:** Công an tỉnh tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và chính sửa dự thảo Nghị quyết, cụ thể: Bỏ nội dung điều 4. Nguyên tắc áp dụng theo ý kiến của Sở Tư pháp, vì xét thấy không cần thiết và tránh việc vi

phạm hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tại Điều 5

- **Ý kiến thẩm định:**

“- Ở tên điều, nhằm đảm bảo tính thống nhất, ngắn gọn, đề nghị sửa như sau: “Điều 5. Xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy ợc đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực”.

- Ở khoản 1

+ Đề nghị xây dựng nội dung đảm bảo quy định cụ thể, rõ ràng đồng thời đảm bảo tính thống nhất của dự thảo văn bản, trong đó cần xác định cụ thể, chính xác trường hợp bắt buộc phải thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy; trường hợp không phải thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy nhưng phải thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường.

+ Đề nghị bỏ nội dung “trên địa bàn tỉnh Gia Lai”, vì không cần thiết.

+ Đề nghị sửa nội dung “phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy”, “không đáp ứng được các yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành” đảm bảo vien dẫn cụ thể văn bản hoặc phần, chương, mục, tiêu mục của văn bản hoặc 4 điều, khoản, điểm của văn bản quy định nội dung cần vien dẫn; đồng thời đảm bảo nội dung được rõ ràng. Tương tự, đề nghị chỉnh sửa các nội dung khác tại dự thảo phụ lục như: nội dung “quy định tại các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành”; nội dung “theo quy định”; nội dung “đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy”, nội dung “đảm bảo quy định”; nội dung “đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành”; nội dung “theo quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành”;...

- Ở khoản 2, đề nghị xây dựng nội dung tại khoản này là nội dung về xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 33 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy (xử lý cơ sở không thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy hoặc không thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường đảm bảo thống nhất với nội dung được xây dựng tại khoản 1).

- Ở khoản 3, đề nghị xây dựng nội dung đảm bảo rõ ràng, thống nhất, đầy đủ.”

- **Ý kiến tiếp thu, giải trình:** Công an tỉnh tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết:

+ Sửa tên điều như sau: “Điều 3. Xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực”.

+ Quy định xử lý theo hướng cơ sở đưa vào hoạt động trước Luật phòng cháy và chữa cháy có hiệu lực không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy thì phải thực hiện các biện pháp, giải pháp tăng cường, bổ sung; trường hợp không thể thực hiện các biện pháp, giải pháp tăng cường, bổ sung thì phải thay đổi tính

chất sử dụng nhà, công trình hoặc di dời; đến thời điểm cụ thể cụ thể mà cơ sở không thực hiện thì cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật, cụ thể điều chỉnh như sau:

1. Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy phải thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.

2. Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy không có khả năng thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường theo quy định tại khoản 1 Điều này thì phải thay đổi tính chất sử dụng nhà, công trình đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Điều 11 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP hoặc di dời cơ sở.

3. Trong thời hạn từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2023, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy phải hoàn thiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường theo quy định tại khoản 1 Điều này hoặc thực hiện thay đổi tính chất sử dụng nhà, công trình, di dời cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2023, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường theo quy định tại khoản 1 Điều này hoặc không thay đổi tính chất sử dụng nhà, công trình, di dời cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều này thì cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định pháp luật.

d) Tại Điều 6. Điều khoản thi hành.

- **Ý kiến thẩm định:**

“Tại khoản 2 Điều 6, căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, đề nghị bỏ nội dung “*Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tinh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.*””

- **Ý kiến tiếp thu, giải trình:** Công an tinh tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết, cụ thể: bỏ nội dung “*Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tinh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.*””

e) Tại dự thảo Phụ lục

- **Ý kiến thẩm định:**

“- Căn cứ mẫu số 16 phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đồng thời để đảm

bảo bối cục nội dung hợp lý, đề nghị xây dựng thành 01 Chương riêng tại dự thảo văn bản. Theo đó, đề nghị chỉnh sửa các nội dung khác có liên quan tại dự thảo văn bản đảm bảo tính thống nhất.

- Ở khoản 2

+ Đề nghị sửa nội dung “*quy định tại Điều 6.2 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình 06:2021/BXD của Bộ Xây dựng (sau đây gọi tắt là QCVN 06:2021/BXD)*” như sau: “*quy định tại điểm 6.2 khoản 6 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình ban hành kèm theo Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (viết tắt là QCVN 06:2021/BXD)*”.

Tương tự, ở khoản 4, sửa nội dung “*theo quy định tại Điều 3.2 QCVN 06:2021/BXD*” thành “*theo quy định tại điểm 3.2 khoản 3 QCVN 06:2021/BXD*”.

+ Đề nghị sửa nội dung “*các giải pháp như:*” đảm bảo tính áp dụng bắt buộc của quy định đồng thời xác định cụ thể việc thực hiện các giải pháp (thực hiện một trong các giải pháp hay thực hiện đầy đủ các giải pháp). Đề nghị chỉnh sửa các nội dung tương tự khác tại dự thảo phụ lục.

+ Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*đường giao thông nội bộ của công trình liền kề*”; đảm bảo sử dụng từ ngữ chính xác.

- Ở khoản 3: Sửa nội dung “*cho phép áp dụng một trong các giải pháp sau ...*” thành “*áp dụng một trong các giải pháp sau ...*”.

- Ở khoản 4

+ Đề nghị xác định cụ thể việc thực hiện các giải pháp (*thực hiện một trong các giải pháp hay thực hiện đầy đủ các giải pháp*).

+ Đề nghị chỉnh sửa nội dung “*Không bố trí các vật liệu xây dựng có nguy hiểm cháy, nổ, độc cao*” đảm bảo nội dung được rõ ràng, dễ hiểu.

- Ở điểm a khoản 6, đề nghị làm rõ việc trang bị phương tiện về phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy có bắt buộc phải thực hiện? xây dựng nội dung đảm bảo rõ ràng, thống nhất, không trùng lặp nội dung tại khoản 1 Điều 5 dự thảo văn bản.

- Đề nghị sử dụng từ ngữ đảm bảo chính xác, thống nhất như: “*cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở*”, “*chủ cơ sở*”; “*không đáp ứng được các yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành*”, “*không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy*”, “*không đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy*”; “*các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường để khắc phục...*”, “*các biện pháp khắc phục*”, “*các biện pháp, giải pháp bổ sung, tăng cường để khắc phục ...*”; “*lực lượng phòng cháy và chữa cháy và CNCH*”, “*lực lượng chữa cháy*”; “*lối thoát nạn*”, “*lối ra thoát nạn*”; “*nha, công trình*”, “*ngôi nhà*”, “*công trình*”, “*nha*”; “*CNCH*;...”

- **Ý kiến tiếp thu, giải trình:** Công an tỉnh tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết, cụ thể:

+ Chuyển nội dung Phụ lục thành một điều (Điều 5) để phù hợp với bộ cục của dự thảo Nghị quyết: Điều 4. Các biện pháp, giải pháp kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bổ sung, tăng cường

+ Điều chỉnh tên các mục, tên của văn bản trích dẫn.

+ Xác định cụ thể việc thực hiện đối với từng biện pháp, giải pháp (thực hiện tất cả nội dung hoặc thực hiện một trong các nội dung);

+ Điều chỉnh sửa cụm từ “đường giao thông nội bộ của công trình liền kề” thành “đường cho xe chữa cháy” để phù hợp với quy định tại điểm 1.4.11 QCVN 06:2021/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 06/4/2020 của Bộ Xây dựng.

+ Điều chỉnh nội dung “Không bố trí các vật liệu xây dựng có nguy hiểm cháy, nổ, độc hại” thành “Không bố trí các vật liệu xây dựng có nguy hiểm cháy, nổ, độc hại đối với con người” để đảm bảo nội dung được rõ ràng, dễ hiểu.

+ Ở điểm a khoản 6, điều chỉnh theo hướng làm rõ việc trang bị phương tiện về phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy là bắt buộc phải thực hiện.

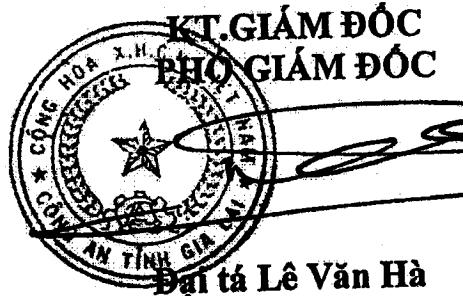
+ Thống nhất việc sử dụng một số từ ngữ trong toàn bộ dự thảo: “cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có cơ sở”, “không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy”, “các biện pháp, giải pháp bổ sung, tăng cường”, lực lượng chữa cháy và cứu nạn cứu hộ”, “lối ra thoát nạn”, “nhà, công trình”.

Trên đây là ý kiến giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Công an tỉnh đối với văn bản thẩm định số 1515/BC-STP ngày 28/9/2021 của Sở Tư pháp. Công an tỉnh báo Sở Tư pháp biết, cho ý kiến góp ý phản hồi./.

(Gửi kèm Dự thảo Nghị quyết đã chỉnh lý, bổ sung) III

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc CAT (để báo cáo);
- Các Đ/c PGĐ CAT (để biết);
- Lưu: VT, PV01, PC07.



Đại tá Lê Văn Hà

BẢNG TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN

GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH VIỆC XỬ LÝ CÁC CƠ SỞ KHÔNG ĐẨM BẢO YÊU CẦU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI ĐƯỢC Đưa VÀO SỬ DỤNG TRƯỚC NGÀY LUẬT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY SỐ 27/2001/QH10 CÓ HIỆU LỰC

Ngày 16/8/2021, Công an tỉnh có Công văn số 1585/CAT-PC07 đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, và Công văn số 1586/CAT-PC07-PV01 đề nghị các cơ sở chịu tác động tham gia góp ý Dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực. Đồng thời, Công an tỉnh có Công văn số 1584/CAT-PC07, ngày 16/8/2021 đề nghị Công thông tin điện tử tỉnh đăng tải Dự thảo Nghị quyết, đồng thời đăng tải trên Công thông tin điện tử Công an tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân.

Đến ngày 27/9/2021, Công an tỉnh nhận được 44 góp ý bằng văn bản của 44 cơ quan, tổ chức, cá nhân, các đơn vị còn lại không có văn bản phản hồi. Trên cơ sở góp ý bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, Công an tỉnh tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý như sau:

STT	Cơ quan, tổ chức, cá nhân	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu/giải trình
I	Ý kiến của các Sở, ban ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố		
1	Sở Tư pháp	<p>1. Nội dung dự thảo văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần căn cứ ban hành văn bản: + Bổ sung các văn bản “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019”; “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020”. + Xác định căn cứ ban hành văn bản gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản. - Tại Điều 1, đề nghị xây dựng theo bộ cục như sau: 	<ul style="list-style-type: none"> - Công an tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết: + Bổ sung vào phần căn cứ các văn bản “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019”; “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020”.

STT	Cơ quan, tổ chức, cá nhân	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu/giải trình
		<p><i>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</i> <i>Điều 2. Đối tượng áp dụng</i> <i>Điều 3.</i></p> <p>- Ở khoản 1, căn cứ Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, khoản 16 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời để đảm bảo nội dung ngắn gọn, không trùng lặp, đề nghị sửa như sau:</p> <p>“Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p><i>1. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thuộc Danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy và Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.</i></p> <p><i>2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động phòng cháy và chữa cháy.</i></p> <p>Theo đó, đề nghị bổ sung khoản quy định nội dung: “Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viễn dẫn tại Nghị Quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Công an tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết: Điều hình lại bố cục dự thảo theo ý kiến của Sở Tư pháp. - Tiếp thu, điều chỉnh nội dung Điều 2 theo ý kiến của Sở Tư pháp.

STT	Cơ quan, tổ chức, cá nhân	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu/giải trình
		<p>c) Căn cứ khoản 2 Điều 8, khoản 1, khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ở khoản 2, khoản 3 Điều 1: Nghiên cứu xây dựng lại nội dung đảm bảo quy định cụ thể nội dung được giao quy định chi tiết (<i>quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực</i>), không quy định chung chung; không quy định các nội dung không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản. - Gộp Điều 2, Điều 3 thành một điều và sửa như sau: “Điều Điều khoản thi hành” <ol style="list-style-type: none"> 1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thi hành Nghị quyết này. 2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm ... và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm ...” - Tại phần nơi nhận, đề nghị: <ul style="list-style-type: none"> + Căn cứ khoản 25 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, bổ sung cơ quan nhận văn bản là tổ chức pháp chế thuộc Bộ Công an. + Bỏ “<i>Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật - Sở Tư pháp</i>”. <p>2. Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp ý một số điểm về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, mẫu số 16 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. <p>3. Về trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh:</p> 	<p>- Tiếp thu, bổ sung quy định chi tiết việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy tại Điều 5 và Phụ lục của Nghị quyết.</p> <p>- Tiếp thu, điều chỉnh nội dung theo ý kiến tham gia của Sở Tư pháp: gộp Điều 2 và Điều 3 thành Điều 6. Điều khoản thi hành.</p> <p>- Tiếp thu, bổ sung nội dung cơ quan nhận văn bản theo ý kiến tham gia của Sở Tư pháp: Bổ sung Cục Pháp chế và CCHC, Tư pháp - Bộ Công an; bỏ “<i>Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật - Sở Tư pháp</i>” tại mục Nơi nhận</p> <p>- Công an tỉnh tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p> <p>Công an tỉnh đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định tại</p>

STT	Cơ quan, tổ chức, cá nhân	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu/giải trình
		<p>Đề nghị Công an tỉnh triển khai nhiệm vụ xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định tại Chương VIII Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Chương xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh); Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; Điều 3 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trong đó, lưu ý đăng tải toàn văn dự thảo văn bản trên cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; gửi hồ sơ dự thảo văn bản đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để lấy ý kiến theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;...</p>	<p>Chương VIII Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có văn bản số 1585/CAT-PC07 ngày 16/8/2021 gửi các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết. - Có văn bản số 1585/CAT-PC07 ngày 16/8/2021 gửi các cơ sở chịu tác động của Nghị quyết tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết. - Có văn bản số 1584/CAT-PC07 ngày 16/8/2021 về đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải toàn văn dự thảo văn bản trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai để lấy ý kiến rộng rãi (<i>Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai và Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh đã đăng tải</i>); - Có công văn số 1685/CAT-PC07 ngày 30/8/2021 về đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

		Nội dung 201	Văn bản thay đổi
			Nam tinh Gia Lai tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết; - Có công văn số 1686/CAT-PC07 ngày 30/8/2021 về đề nghị Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết.
2	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết; - Bổ sung phần căn cứ ban hành Nghị quyết “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019” 	<ul style="list-style-type: none"> - Công an tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết.
3	Sở Công thương	<ul style="list-style-type: none"> - Phần căn cứ của Nghị quyết: + Căn cứ Nghị quyết số 99/2019/QH14, đề nghị thay dấu chấm(.) cuối cùng bằng dấu chấm phẩy(,). + Đề nghị lược bỏ Thông tư số 02/2021/TT-BXD. Lý do: Thông tư chủ yếu quy định các yêu cầu chung về an toàn cháy cho gian phòng, nhà và các công trình xây dựng (gọi chung là nhà), rất nhiều nội dung của Thông tư không áp dụng cho các công trình có công năng đặc biệt (<i>kho chứa vật liệu nổ công nghiệp, kho chứa dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt tự nhiên, các loại khí dễ cháy, kho chứa hóa chất độc hại, trạm xăng, cơ sở năng lượng...</i>). + Cụm từ “<i>Gia lai</i>” trong phần Xét Tờ trình, đề nghị viết hoa chữ “<i>Lai</i>”. - Phần Quyết nghị: + Cụm từ “<i>PCCC</i>”: Đề nghị rà soát không viết tắt hoặc ngay cụm từ đầu tiên trong Nghị quyết viết thành: “<i>Phòng cháy và chữa cháy (PCCC)</i>” và sử dụng thống 	<ul style="list-style-type: none"> - Công an tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết.

Số	Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Nội dung góp ý	Liên quan đến nội dung quy định
		<p>nhất trong toàn bộ Nghị quyết, tránh việc chỗ viết tắt, chỗ không viết tắt.</p> <p>+ Điểm b, Khoản 1, Điều 1: Đề nghị điều chỉnh cụm từ “<i>không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC theo quy định</i>” thành “<i>không đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định</i>” (bỏ cụm từ “về PCCC”).</p> <p>+ Điểm a, Khoản 3, Điều 1 và Khoản 1, Điều 2: Đề nghị bổ sung các đối tượng quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 1.</p> <p>+ Khoản 2, Điều 2: Đề nghị điều chỉnh cụm từ “<i>cơ quan, tổ chức, hộ gia đình</i>” thành “<i>cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân</i>” để phù hợp các nội dung đã quy định tại Điều 1.</p>	
4	Sở Xây dựng	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
5	Sở Ngoại vụ	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
6	Sở Khoa học và Công nghệ	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
9	Sở Giao thông Vận tải	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
10	Sở Y tế	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
11	Sở Nông nghiệp và PTNT	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
12	Sở Tài chính	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
13	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
14	UBND thành phố Pleiku	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
15	UBND thị xã An Khê	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
16	UBND thị xã Ayunpa	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	

STT	Cơ quan, tổ chức, cá nhân	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu/giải trình
17	UBND huyện Phú Thiện	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
18	UBND huyện Chư Sê	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
19	UBND huyện Đức Cơ	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
20	UBND huyện K'Bang	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
21	UBND huyện Chư Puh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
22	UBND huyện Chư Păh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
23	UBND huyện Mang Yang (Công an huyện Mang Yang)	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
24	UBND huyện Đak Pơ (Công an huyện Đak Pơ)	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
25	UBND huyện Chư Prông (Công an huyện Chư Prông)	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
26	UBND huyện Kong Chro (Công an huyện Kong Chro)	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
27	Cục thuế tỉnh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
28	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
29	Cục Thi hành án dân sự	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
30	Ngân hàng nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Gia Lai	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
31	Kho bạc nhà nước tỉnh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
32	BCH Đoàn tỉnh Gia Lai	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
33	BQL Khu kinh tế tỉnh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
34	Ban Dân tộc	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
35	BCH Hội Nông dân tỉnh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
36	Hội Cựu chiến binh tỉnh	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
37	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
II	Ý kiến góp ý của các đơn vị chịu tác động của Nghị quyết		
1	Công ty TNHH Vĩnh Hiệp	Không có nội dung tham gia ý kiến đối với	

STT	Cơ quan, tổ chức, cá nhân	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu/giải trình
		Dự thảo Nghị quyết	
2	Công ty TNHH MTV Tuấn Hùng	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
3	Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hồng Tám	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
4	Doanh nghiệp tư nhân Đức Tính	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
5	Doanh nghiệp tư nhân Tân Châu	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
6	Hợp tác xã Nông nghiệp Phú Thiện	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết (ý kiến trực tiếp trong thư điện tử)	
7	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông	Không có nội dung tham gia ý kiến đối với Dự thảo Nghị quyết	